

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

ĐỀ TÀI: Dân chủ và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở
Việt Nam hiện nay

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Lê Thành Đạt

Lớp : K22HTTTB

Mã sinh viên : 22A4040012

Hà nội, ngày 18 tháng 1 năm 2021

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
PHẦN I. LÝ LUẬN CHUNG VỀ NỀN DÂN CHỦ VÀ DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM	2
1.1 Dân chủ và sự ra đời, phát triển của dân chủ	2
1.1.1. Khái niệm dân chủ	2
1.1.2 Sự ra đời và phát triển của dân chủ	3
1.2 Dân chủ xã hội chủ nghĩa	4
1.2.1 Quá trình ra đời của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.	4
1.2.2 Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.....	5
1.2.3 Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.....	6
PHẦN II. LIÊN HỆ VÀ NHẬN THỨC	7
2.1 Thực hiện dân chủ	7
2.1.1 Thực hiện dân chủ trên thế giới	7
2.1.2 Thực hiện dân chủ tại Việt Nam.....	7
2.2 Nhận thức cá nhân về dân chủ xã hội chủ nghĩa tại Việt Nam	9

MỞ ĐẦU

Chúng ta biết rằng đề cao vai trò, sức mạnh của nhân dân, giác ngộ, tin dân, đoàn kết dân tộc, phát huy tính tự tôn dân tộc luôn là mục đích chủ đạo của rất nhiều quốc gia trên thế giới, tư tưởng này cũng là tư tưởng chính định hướng sức mạnh quốc gia. Đặc biệt là ở Việt Nam, Hồ Chí Minh luôn đề cao sức mạnh vĩ đại của tinh thần dân tộc, người sống là phục vụ nhân dân, Bác hiểu rằng kháng chiến, kiến quốc đều dựa vào phần lớn công lao của dân: dân lực, dân tâm, dân sinh, dân quyền, dân trí, dân khí.

Thực tiễn hiện nay cho thấy rằng trong tư tưởng lý luận, trong quan điểm đường lối chính sách và phát triển, các dân tộc trên thế giới luôn có ý thức sử dụng phạm trù dân chủ làm nòng cốt chủ đạo cho nhiệm vụ, thể chế chính trị, mô hình phát triển sao cho phù hợp với điều kiện nội tại của đất nước. Ở nước ta hiện nay nền dân chủ Việt Nam gắn liền với tinh thần dân chủ pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Tư tưởng đó được thể hiện rõ ràng trong những biểu hiện trực tiếp: chế độ dân chủ nhân dân, nhà nước dân chủ do dân vì dân, Dân chủ là mục tiêu và động lực cũng như là bản chất của chế độ mới xã hội chủ nghĩa, nhà nước ta là một nhà nước dân chủ. Vấn đề dân chủ ở nước ta là một vấn đề vô cùng quan trọng, vì vậy, trong Di chúc, Hồ Chí Minh đã rất quan tâm tới việc phải thực hiện dân chủ rộng rãi, trước hết là trong chính nội bộ nòng cốt của Đảng. Đó cũng là vấn đề gắn liền với nhiệm vụ chính đôn Đảng, nhưng điều đó chỉ thực sự có ý nghĩa khi nó gắn liền với điều kiện thực tiễn hiện nay. Nhiều câu hỏi đặt ra như: Có thực sự cần phải đổi mới hay cải cách Đảng không ? Nếu có thì sử dụng hình thức ra sao để tối ưu nguồn lực ? Quy trình sẽ như thế nào và ai là người trực tiếp đảm nhận vai trò ấy ?. Chính vì những vấn đề về nền dân chủ của các quốc gia trên thế giới nói chung và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa của Việt Nam nói riêng mà chúng ta sẽ đi sâu vào đề tài: “Dân chủ và nền dân chủ Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam hiện nay”.

PHẦN I. LÝ LUẬN CHUNG VỀ NỀN DÂN CHỦ VÀ DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM

1.1 Dân chủ và sự ra đời, phát triển của dân chủ

1.1.1. Khái niệm dân chủ

Thuật ngữ dân chủ ra đời từ rất lâu khoảng thế kỉ thứ VII-VI trước công nguyên. Các nhà tư tưởng của Hy Lạp cổ đại đã dùng cụm từ “demoskratos” để nói đến dân chủ. Đơn giản thì nền dân chủ được hiểu đơn giản là “nhân dân cai trị” hay “quyền lực thuộc về nhân dân”. Tư tưởng ấy cơ bản vẫn được giữ đến ngày nay, có lẽ điểm khác biệt cơ bản giữa việc thể hiện nền dân chủ ở thời xa xưa với hiện nay là tính trực tiếp trong quan hệ nắm giữ quyền lực và nội hàm trong định nghĩa khái niệm nhân dân .

Từ việc nghiên cứu chế độ dân chủ trong lịch sử và thực tiễn lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa, chủ nghĩa Mác-Lênin cho rằng dân chủ là sản phẩm là thành quả của cuộc đấu tranh giai cấp cho những giá trị tiến bộ của nhân loại, là một loại hình thức tổ chức nhà nước của giai cấp cầm quyền, là một trong những nguyên tắc cơ bản cấu thành nên hệ thống chính trị- xã hội.

Nói tóm lại theo quan điểm Mác – Lênin dân chủ có một số yếu tố cơ bản sau đây:

Thứ nhất, “dân chủ là quyền lực thuộc về nhân dân, nhân dân làm chủ nhà nước”. Hiểu đơn giản quyền lực thuộc về nhân dân nghĩa là quyền lực của bộ máy nhà nước thuộc sở hữu của nhân dân, chính quyền phải hoạt động vì lợi ích chính đáng của người sở hữu nó tức là nhân dân.

Thứ hai, trên phương diện xã hội và chính trị , “Dân chủ là một hình thái nhà nước”, là chính thể dân chủ hay chế độ dân chủ.

Thứ ba, trên phương diện tổ chức quản lý xã hội, dân chủ là một nguyên tắc – nguyên tắc dân chủ.

Từ những nguyên tắc cơ bản trên ta có thể khái quát như sau : “Dân chủ là một giá trị xã hội phản ánh những quyền cơ bản của con người; là một hình

thức tổ chức nhà nước của giai cấp cầm quyền; có quá trình ra đời, phát triển cùng với lịch sử xã hội nhân loại.”.

1.1.2 Sự ra đời và phát triển của dân chủ

Nhu cầu về dân chủ ra đời từ rất sớm trong xã hội tự quản của cộng đồng thị tộc, bộ lạc. Trong chế độ cộng sản nguyên thủy đã sớm manh nha xuất hiện hình thức dân chủ gọi là : “ Dân chủ nguyên thủy”.

Khi trình độ của lực lượng sản xuất phát triển dẫn tới sự ra đời của chế độ tư hữu và sau đó là giai cấp đã làm cho hình thức “Dân chủ nguyên thủy” tan rã, “ Nền dân chủ chủ nô” ra đời. Đặc điểm của nền dân chủ này là dân tham ra bầu ra nhà nước. Dầu vậy nền dân chủ này lại chỉ thực hiện quyền lợi của thiểu số mà cụ thể là tầng lớp, thương gia và trí thức, phần lớn còn lại là nô lệ được cho là không có quyền lợi và tất nhiên không có quyền dân chủ.

Khi thời kì chiếm hữu nô lệ qua đi, lịch sử loài người tiến vào thời kì phong kiến, chế độ chủ nô bị xóa bỏ thay thế bằng chế độ độc tài “Chuyên chế phong kiến”. Các dân tộc bị định hướng theo ý chí của giai cấp thống trị, vua chúa ở thời kì này không được coi như những phạm nhân và tư tưởng của họ là sức mạnh đàn áp phần lớn dân số vì vậy mà thời kì này nền dân chủ không có được bước tiến đáng kể nào.

Cuối thế kỉ XIV, đầu XV giai cấp tư sản với những tiên bộ về tự do công bằng đã khai mở con đường cho nền “ dân chủ tư sản”. Nền dân chủ tư sản ra đời là một bước tiến lớn đối với nhân loại với những giá trị tiên tiến như quyền tự do, bình đẳng, dân chủ. Tuy vậy nền dân chủ này phục vụ chủ yếu cho những người nắm giữ tư liệu sản xuất và vẫn chỉ là thiểu số.

Sau cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga thắng lợi, mở ra thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, nhân dân có quyền được làm chủ nhà nước, làm chủ xã hội, thiết lập Nhà nước công-nông, thiết lập dân chủ vô sản, kiến thiết

quyền lực phục vụ số đông. Đặc trưng cơ bản của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là thực hiện quyền lực của nhân dân.

1.2 Dân chủ xã hội chủ nghĩa

1.2.1 Quá trình ra đời của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Các nhà sáng lập chủ nghĩa khoa học Mác Lênin dựa trên cơ sở đúc kết thực tiễn quá trình khai sinh và phát triển của nền dân chủ trong suốt chiều dài lịch sử và đặc biệt là nền dân chủ tư sản cho rằng đấu tranh là một hình thức lâu dài và giá trị của nó chưa toàn vẹn do đó tất yếu phải tiến đến một hình thức tiến bộ hơn – “Nền dân chủ vô sản” hay còn gọi là “Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa”.

Dân chủ xã hội chủ nghĩa được nhen nhóm từ những cuộc đấu tranh giai cấp ở Pháp và Công xã Pari năm 1871, nhưng chỉ đến khi Cách mạng Tháng Mười Nga thành công cùng với sự ra đời của nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới (1917) nền dân chủ xã hội chủ nghĩa mới chính thức thành lập.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lenin giai cấp vô sản nếu không được chuẩn bị để tiến tới cuộc cách mạng dân chủ họ không thể hoàn thành cách mạng xã hội chủ nghĩa. Chủ nghĩa xã hội chỉ có thể được duy trì và thắng lợi khi thực hiện đầy đủ dân chủ.

Quá trình phát triển của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là quá trình phát triển từ thấp đến cao, từ chưa hoàn thiện tới hoàn thiện. Tuy vậy chủ nghĩa Mác-Lênin cũng lưu ý rằng đây là quá trình lâu dài, khi xã hội đã đạt tới trình độ hoàn thiện ở mức độ rất cao sự phân chia giai cấp sẽ không còn nữa, đó là xã hội cộng sản chủ nghĩa ở mức độ hoàn thiện nhất, khi đó chế độ nhà nước dân chủ xã hội chủ nghĩa cũng tiêu vong.

Tóm lại có thể khái quát rằng: “Dân chủ xã hội chủ nghĩa là nền dân chủ cao hơn về chất so với nền dân chủ có trong lịch sử nhân loại, là nền dân chủ mà ở đó, mọi quyền lực thuộc về nhân dân, dân là chủ và dân làm chủ, dân

chủ và pháp luật nằm trong sự thống nhất biện chứng; được thực hiện bằng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản”.

1.2.2 Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa

Bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa cũng như mọi loại hình dân chủ khác, dưới cái tên dân chủ vô sản ta có thể hiểu rằng nó là dân chủ đối với quần chúng lao động và bị bóc lột hay là chế độ dân chủ phục vụ lợi ích của đa số. Dân chủ trong chủ nghĩa xã hội bao quát tất cả các mặt của đời sống xã hội. Điểm đặc biệt ở đây là dân chủ càng sớm hoàn thiện bao nhiêu thì thời điểm tiêu vong tới nhanh bấy nhiêu. Dân chủ vô sản loại bỏ quyền dân chủ của các giai cấp khi bản thân đã đạt tới mức hoàn thiện, nó đưa quần chúng nhân dân lên địa vị làm chủ xã hội.

Dân chủ xã hội chủ nghĩa có bản chất như sau:

Bản chất chính trị: Chỉ được lãnh đạo bởi một đảng duy nhất đó là đảng của giai cấp công nhân.

Bản chất kinh tế: nền dân chủ xã hội chủ nghĩa dựa trên chế độ sở hữu xã hội về những tư liệu sản xuất chủ yếu của toàn xã hội phục vụ sự phát triển cao của lực lượng sản xuất dựa trên quy mô của khoa học – công nghệ nhằm thỏa mãn nhu cầu vật chất ngày càng cao của nhân dân lao động.

Bản chất tư tưởng – văn hóa – xã hội: Nền dân chủ vô sản lấy tư tưởng từ hệ tư tưởng của Mác – Lênin đồng thời cũng kế thừa phát huy những tinh hoa văn hóa truyền thống dân tộc, tiến bộ xã hội.

Với những bản chất mang tính đặc trưng ấy dân chủ xã hội chủ nghĩa thực hiện dưới hình thức của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, là thành quả của quá trình hoạt động của quần chúng nhân dân dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân. Đảng mang lại cho nhân dân một tinh thần tự giác cao trong

quá trình xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; nâng cao trình độ giác ngộ chính trị, trình độ văn hóa dân chủ.

1.2.3 Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam

Theo Tuyên ngôn độc lập của chủ tịch Hồ Chí Minh 1945 khẳng định quyền tự do dân chủ của tất cả công dân Việt Nam. Ở nước ta dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, là mục tiêu, là động lực phát triển. Tính quan trọng khiến chủ nghĩa xã hội ưu việt hơn chủ nghĩa tư bản không chỉ ở chỗ xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất mà còn là xóa bỏ giai cấp, cải thiện chính trị, thực hiện mục đích ưu tiên của dân chủ - thực hiện quyền làm chủ của nhân dân.

Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay là Đảng phái duy nhất tồn tại ở nước ta, lãnh đạo quần chúng nhân dân theo hướng phát triển của dân chủ xã hội chủ nghĩa. Đảng ta luôn nhấn mạnh quyền làm chủ của nhân dân, quần chúng nhân dân là lực lượng đông đảo nhất trực tiếp thực hiện đường lối cách mạng.

Hiến pháp năm 2013 quy định: Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân do nhân dân và vì nhân dân. Từ đó có thể thấy ở Việt Nam dân chủ được khẳng định và ưu tiên ra sao, tất cả quyền lực của nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp nông dân, công nhân và tầng lớp trí thức. Sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta là nhiệm vụ vô cùng quan trọng, nếu không có sự đoàn kết, sáng tạo của quần chúng nhân dân thì sự nghiệp ấy không thể thành công trong nay mai thậm chí là thất bại dưới hệ tư tưởng thù địch của một số thành phần mang xu hướng bảo thủ muốn xóa bỏ chế độ, đường lối mà Đảng Cộng sản đề ra. Giá trị cốt lõi vẫn nằm ở quần chúng nhân dân, lực lượng nòng cốt mang lại giá trị cho mọi cuộc cách mạng, đây là nhân tố mang tới sự ổn định, phát triển và thịnh vượng.

PHẦN II. LIÊN HỆ VÀ NHẬN THỨC

2.1 Thực hiện dân chủ

2.1.1 Thực hiện dân chủ trên thế giới

Việc áp dụng hình thức dân chủ trên thế giới đã trở nên phổ biến hơn bao giờ hết, người dân trở thành cộng đồng có quyền lực lớn mạnh tại mỗi quốc gia. Các quốc gia không còn có thể bỏ qua ý kiến mong muốn của người dân trong việc xây dựng đường lối phát triển. Theo nghiên cứu được công bố vào năm 2008, hình thức dân chủ trực tiếp trên thế giới đã tăng lên đáng kể, thể hiện xu hướng không hài lòng với hình thức dân chủ đại diện và sự sụt giảm tỷ lệ cử tri đi bầu cử ở nhiều quốc gia điều này thể hiện tính dân chủ ở càng ngày càng được cá nhân hóa theo hướng tích cực.

Theo Joshua Muravchik Dân chủ là quyền của tất cả các quốc gia. Với Hoa Kỳ dân chủ của tất cả mọi người là điều rất hiển nhiên nhưng thực tế thì không hẳn như vậy, nạn phân biệt chủng tộc nhất là với người da đen là sự thật hiện hữu rõ ràng, quyền dân chủ chỉ phục vụ cho người dân hợp pháp đó là lý do người nhập cư trái phép tại Mỹ bị coi như những đứa con ngoại lai, họ không có quyền lợi cá nhân thậm chí ảnh hưởng từ đại dịch khiến Mỹ bỏ qua yêu cầu y tế với những người này, vậy dân chủ tại quốc gia này có thật sự ổn .

Lý lẽ then chốt để nhiều người ủng hộ dân chủ đến vậy là vì nó phục vụ lợi ích của số đông phục vụ lợi ích của tầng lớp bị bóc lột – tầng lớp vốn chịu nhiều thiệt thòi nhất. Vậy tin tưởng chính quyền dân chủ là lựa chọn đúng đắn với mỗi cá nhân.

2.1.2 Thực hiện dân chủ tại Việt Nam

Trước hết việc thực hiện dân chủ tại nước ta phải bắt đầu từ tầng lớp lãnh đạo tức là trong nội bộ Đảng Cộng sản Việt Nam. Thật vậy trong 30 năm qua kết quả của việc đổi mới thực hiện các chủ trương, đường lối đúng đắn là do có dân chủ thảo luận và Đảng biết lắng nghe, tối ưu ý kiến đóng góp của hàng

triệu cử tri, cán bộ, đảng viên, nhân dân. Không chỉ vậy công tác tư tưởng được Đảng chú trọng rất nhiều, Đảng thường xuyên đổi mới nâng cao chất lượng các hoạt động tuyên truyền, không sử dụng các yếu tố bạo lực, đàn áp để giải quyết các vấn đề mâu thuẫn, mà sử dụng sức mạnh tư tưởng, các cách giải quyết hợp lý. Đặc biệt nhất công tác tổ chức cán bộ đã có nhiều thay đổi tích cực: Các cơ quan nhà nước, đảng bộ được sắp xếp lại theo hướng tinh gọn. Nhiều chính sách, chủ trương, quan điểm giải pháp về công tác được thể chế hóa, cụ thể hóa thành các quy định ràng buộc.

Tiếp đến là dân chủ trong Đảng được gắn liền với dân chủ trong nhà nước. Nhà nước đã tạo những thuận lợi vô cùng to lớn để nhân dân nắm bắt các chủ trương, chính sách đường lối về nhiều lĩnh vực ảnh hưởng trực tiếp tới đời sống từ giáo dục được thay đổi ra sao, sử dụng lĩnh vực y tế phục vụ cộng đồng như thế nào thậm chí là các kế hoạch xây dựng giải phóng đất đai cũng được minh bạch, công khai và thực tế theo ý kiến cá nhân, nhà nước thực sự đã làm rất tốt các vấn đề này trong những năm qua, tất nhiên mọi thứ không phải là hoàn hảo nhưng trên phương diện với điều kiện kinh tế còn khó khăn thì những hoạt động của nhà nước là vô cùng tích cực. Có thể lấy ví dụ về việc nước ta đối mặt với đại dịch Covid-19, trong điều kiện kinh tế còn thiếu thốn, nhưng các chính sách về kinh tế và nhất là y tế có thể cho chúng ta thấy sức mạnh của dân chủ lớn đến thế nào, không người dân Việt Nam nào bị chính quyền bỏ lại phía sau, đó là thành công rất lớn, một bước lùi nhỏ về kinh tế nhưng lại là bước tiến rất lớn trong xây dựng tinh thần đoàn kết, sức mạnh dân tộc.

Nhờ những nhận thức đúng đắn của Đảng và nhà nước về dân chủ mà ở nước ta dân chủ trong xã hội có các bước tiến đáng kể, tích cực: nhân dân ta cảm nhận rõ bầu không khí dân chủ hơn bao giờ hết, chưa bao giờ trong xuyên suốt lịch sử nhân dân có quyền lực to lớn như vậy, tham gia bàn bạc, xây dựng quyền làm chủ, thể hiện vai trò tích cực trong công tác giám sát cán

bộ, thẳng thắn góp ý về hoạt động của các cơ quan công quyền. Đặc biệt quyền công dân, quyền con người còn được khẳng định rõ trong Hiến pháp năm 2013, từ đó có thể thất nền dân chủ dân được hoàn thiện, đóng vai trò là động lực mạnh mẽ thúc đẩy xã hội.

2.2 Nhận thức cá nhân về dân chủ xã hội chủ nghĩa tại Việt Nam

Dân chủ là một vấn đề quan trọng mang tầm vĩ mô nhưng lại ảnh hưởng trực tiếp tới không chỉ chủ thể của một nền kinh tế, tới quốc gia mang còn tác động tới mỗi cá nhân. Con người luôn muốn mọi thứ thật yên bình, có người mang tham vọng sung túc, có người mang suy nghĩ yên phận nhưng mọi thứ đều phải dựa trên những cơ sở mà chính con người đúc kết suốt hàng nghìn năm lịch sử và nếu đánh đồng mọi thứ mà bỏ qua những đặc điểm của nền dân chủ thì sẽ chả đâu vào đâu cả. Chẳng hạn nhà nước không thể chỉ về phục vụ lợi ích trong ngắn hạn mà điều tiết giá cả thiếu hợp lý được mặc dù có thể làm vậy, đây chính là dân chủ. Đất nước Việt Nam phải thuộc về người dân Việt Nam, nếu dựa vào nền dân chủ, không người dân Việt Nam nào sẽ bị bỏ lại phía sau, sức mạnh đoàn kết dân tộc sẽ lớn hơn bao giờ hết và chẳng có thể lực thù địch nào có thể làm lung lay sức mạnh của cả một dân tộc đồng lòng hết.

Là người dân Việt Nam, là thế hệ đóng góp vào sức mạnh lớn lao đi cùng trách nhiệm xây dựng đường lối xã hội chủ nghĩa của dân tộc, mỗi con người cần có nhận thức đúng đắn về sứ mệnh cao cả này. Không nên chỉ nhìn vào tương lai ngắn hạn mà đánh giá sai lệch về kết quả xây dựng nền dân chủ tại nước ta hiện nay, từ đó dễ lung lay suy nghĩ dẫn đến những hành động sai lệch làm ảnh hưởng tới chính bản thân và cả công sức gây dựng đường lối phát triển của bao thế hệ, hãy tin tưởng vào sức mạnh dân tộc, tin tưởng vào con đường mà Hồ Chí Minh đã mất cả đời để khai sáng cho dân tộc để thấy được bản thân phải làm gì trong quá trình này. Đó chính là nhiệm vụ là trách

nhệm cao cả của thế hệ ngày nay đang gánh vác, từng chút một, từng sự cố gắng cho chính bản thân, từng hành động nhỏ nhất cũng đang góp phần xây dựng một nền dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam công bằng văn minh .

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Tạp chí cộng sản – Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.
3. Wikipedia – Bách khoa toàn thư mở.
4. Nghiên cứu lập pháp – Dân chủ và việc thực hiện dân chủ
5. Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học 2020 Học viện Ngân hàng